|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TP HỘI AN  **TRƯỜNG THCS HUỲNH THỊ LỰU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: … /KH-HTL | *Hội An, ngày … tháng 09 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2024 – 2025**

**CHỦ ĐỀ:**

**"KỶ CƯƠNG TRÁCH NHIỆM, ĐỔI MỚI KHÔNG NGỪNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG"**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT  
về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

- Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2021 ban hành chương  
trình GDPT 2018;

- Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về  
quy định đánh giá học sinh THCS, THPT; Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày  
18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo  
dục của nhà trường;

- Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh  
Quảng Nam về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo  
dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

-Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Quảng  
Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025;

- Căn cứ Công văn số 2050/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2024 của Sở GDĐT  
về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

- Căn cứ kế hoạch số 1157 /KH-PGDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2024 của phòng GDĐT thành phố Hội An về Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025;;

Trường THCS Huỳnh Thị Lựu xây dựng kế hoạch nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025 với những nội dung sau:

**II. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH**

1. **Môi trường bên ngoài**
2. **Thời cơ**

Nhà trường luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát và kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Hội An, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Cẩm Thanh; sự hỗ trợ phối hợp tích cực của các phòng ban chuyên môn, trung tâm; của ban ngành đoàn thể xã.

Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường trong việc chọn lựa nội dung, xây dựng kế hoạch chuyên môn. Đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Nhiều phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ cao với Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, kịp thời. Từ đó, có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

1. **Thách thức**

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

Năm học 2024-2025 là năm học thứ tư thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vân dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Để đạt được được các mục tiêu lớn của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người. Nhưng cả hai nội dung này nhà trường đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: Thành phố, Tỉnh.

**2. Môi trường bên trong**

1. **Điểm mạnh**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Hội An; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Cẩm Thanh; sự phối hợp của Ban Đại diện cha mẹ học sinh và nhân dân trong xã.

Năm học 2024-2025 nhà trường có 15 lớp với 566 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường THPT có nhiều cấp học.

Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ chuyên môn Đại học và Trung cấp lí luận chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng nên sẵn sàng hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

Đội ngũ giáo viên có 27/27 giáo viên đạt trình độ Đại học. Nhà trường có 02 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.

Nhà trường có đủ giáo viên dạy môn chuyên biệt, có năng lực, nhiệt tình công tác. Điều đó thuận lợi cho nhà trường khi tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ các môn học...

Các em học sinh chăm ngoan, hiếu học. Hầu hết cha mẹ học sinh thường xuyên quan tâm tạo điều kiện cho con em mình học tập.

Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 95,8%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 50% trở lên.

Số học sinh/lớp ≈ 37,7 em, thuận lợi cho giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho mọi học sinh đều được quan tâm và được đối xử công bằng trong giáo dục.

**b) Điểm yếu**

Một số giáo viên, nhân viên có lúc chưa đáp ứng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

Trường có 05 học sinh khuyết tật. Có 10 % học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 chưa cấp kịp thời.

Một số học sinh chưa ngoan, ý thức học tập chưa cao, chưa được sự quan tâm của cha mẹ học sinh.

**III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 9, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học, duy trì và nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng dạy học theo đối tượng, dạy học lồng ghép các nội dung giáo dục; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

3. Chú trọng thực hiện công tác phát triển trường, lớp học; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở và thực hiện KĐCL giáo dục.

4. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong trường; tổ chức tốt các phong trào thi đua; xây dựng Trường học hạnh phúc. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra.

5. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Thực hiện tốt công tác truyền thông, công tác xã hội hóa trong tổ chức các hoạt động giáo dục và giảng dạy.

6. BGH trường tiếp tục tập trung phát triển giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, đảm bảo đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

7. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, văn hóa học đường trong học sinh, đảm bảo an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

**IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG:**

**1. Mục tiêu chung:**

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ GD&ĐT .

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học.

- Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với các khối lớp năm học 2024 - 2025.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, đẩy mạnh thực hiện sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn và chất lượng tuyển 10.

- Trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

- Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn, nền nếp kỷ cương, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

-Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

- Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

**2.1. Đối với học sinh**

**\* Hạnh kiểm:** ( tỉ lệ % ): Tốt, Khá: 100%

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối lớp | Tốt | Khá | Đạt | CĐ |
| Lớp 6 | 91,2% | 8,8% | 0 | 0 |
| Lớp 7 | 91,1% | 8,9% | 0 | 0 |
| Lớp 8 | 88,9% | 11,1% | 0 | 0 |
| Lớp 9 | 94,6% | 5,4% | 0 | 0 |
| Toàn cấp | 91,6% | 8,4% | 0 | 0 |

**\* Học lực: (tỉ lệ %) Tốt: 30%, Khá 45%, Đạt: 25%**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **CĐ** |
| Lớp 6 | 30% | 45% | 25% | 0 |
| Lớp 7 | 30% | 45% | 25% | 0 |
| Lớp 8 | 30% | 45% | 25% | 0 |
| Lớp 9 | 30% | 45% | 25% | 0 |
| Toàn cấp | 30% | 45% | 25% | 0 |

***- Chất lượng bộ môn: Từ Đạt trở lên:***

| **Khối Lớp** | **Ngữ Văn** | **Sử Địa** | **GDTC** | **CD** | **Anh** | **Toán** | **KHTN** | **Tin** | **CN** | **MT** | **HĐTN** | **GDĐP** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **6** | 95 | 98 | 100 | 100 | 98 | 95 | 97 | 99 | 100 | 100 | 100 | 100 |
| **7** | 95 | 98 | 100 | 100 | 98 | 95 | 97 | 99 | 100 | 100 | 100 | 100 |
| **8** | 95 | 98 | 100 | 100 | 98 | 96 | 97 | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 |
| **9** | 95 | 98 | 100 | 100 | 98 | 96 | 97 | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 |
| **TC** | **95** | **98** | **100** | **100** | **98** | **95.5** | **97** | **99.5** | **100** | **100** | **100** | **100** |

- HS giỏi cấp TP: Vị thứ 4 đồng đội

- HS giỏi cấp Tỉnh: 1 HS.

- Duy trì sĩ số: 99,5%

- Tỉ lệ chuyên cần: 99,5%

- TN THCS: 100%

- Có ít nhất 80% HS vào trường công lập THPT và phấn đấu có 6 em trúng tuyển vào lớp 10 THPT chuyên Lê Thánh Tông.

- Tỉ lệ lên lớp sau khi thi lại 100%.

- Lớp tiên tiến 80%.

- Tỉ lệ bỏ học dưới 0,5%.

**2.2 Đối với giáo viên**

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào THPT.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

+ Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 0

+ Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: 0.

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: ít nhất 5 đồng chí.

+ Lao động Tiên tiến: 100%.

+ Giấy khen của GĐ sở GD ĐT QN: 0

+ Giấy khen của UBND TP: 1

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 0

+ 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, xếp loại khá tốt.

+ 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, 100% CBVC không vi phạm đạo đức, pháp luật, đoàn kết, yêu thương.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn, sử dụng các thiết bị, phần mềm dạy học vào công việc giảng dạy đạt hiệu quả.

- Tham gia HSG cấp Thành phố ở tất cả các bộ môn vị thứ 4.

- Tham gia BD cuộc thi Tiếng anh qua mạng dự thi cấp Thành phố.

- Tham gia BD “Văn học-Học văn” dự thi cấp Thành phố.

- Tham gia trưng bày triển lãm sản phẩm STEM đạt từ 1 giải.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 2 lần sinh hoạt chuyên đề cấp trường, 2 lần chuyên đề cấp tổ.

- 100% giáo viên phải sử dụng đồ dùng dạy học hiện, ứng dụng Công nghệ thông tin khi lên lớp.

-100% giáo viên dự thi giáo viên giỏi các cấp được công nhận giáo viên dạy giỏi.

- Thao giảng: 100% GV/tổ.

- Ngoại khoá: 1 lần/tổ/học kỳ.

- Kiểm tra HĐSP: 50% giáo viên; chuyên đề 50% giáo viên.

**2.3. Đối với đoàn thể và tổ chức khác**

+ Công đoàn: Vững mạnh cấp cơ sở.

+ Đội thiếu niên: Liên đội vững mạnh

**2.4. Đối với tập thể nhà trường**

+ Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc nhiệm vụ.

+ Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ + Duy trì trường đạt KĐCL cấp độ 3, chuẩn quốc gia mức độ 2. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

**V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT**

***1.1. Cơ sở vật chất:***

- Trường có 1 dãy nhà 2 tầng. Sân chơi. Khu vệ sinh cho giáo viên, học sinh riêng biệt, có hệ thống thoát nước. Khu để xe giáo viên, bố trí hợp lý trong khuôn viên nhà trường, đảm bảo trật tự an toàn.

- Phòng học: có 10 phòng học, diện tích mỗi phòng 42m2. Mỗi phòng học có 24 cái bàn và 48 cái ghế; 1 Ti vi, 3 cái quạt; 8 cái tiếp thắp sáng.

- Phòng bộ môn, phòng chức năng: 1 phòng bộ môn và thực hành, 1 thư viện, 1 phòng hội đồng, 4 phòng hành chính – quản trị.

***1.2. Đội ngũ:***

a) Ban Giám hiệu: 02

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Môn | Số lượng | | Đảng viên | Biênchế | Hợp đồng | Trình độ chuyên môn | | | |
| Tổng | Nữ | >ĐH | ĐH | CĐ | Khác |
| 1 | Hiệu trưởng | 1 | 0 | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 2 | Phó Hiệu trưởng | 1 | 1 | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |
|  | **Cộng** | **2** | **1** | **2** | **2** |  |  | **2** |  |  |

Tổ chuyên môn: 3 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tổ chuyên môn** | **Số**  **lượng** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Ghi chú** |
| 1 | KHXH | 13 | Trần Thị Thanh Hương | TTCM |  |
| 2 | KHTN | 8 | Lê Thị Tố Oanh | TTCM |  |
| 3 | Toán – Tin - GDTC | 8 | Nguyễn Đức Lê thanh Trang | TTCM |  |
| 4 | Văn phòng | 6 | Dương Thị Thành | TTCM |  |

1. **Giáo viên: 27**

| **TT** | **Môn** | **Giáo viên** | | **Đảng viên** | **Biênchế** | **Hợp đồng** | **Trình độ chuyên môn** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng** | **Nữ** | **>ĐH** | **ĐH** | **CĐ** | **Khác** |
| 1 | Toán học | 4 | 4 | 3 | 4 |  |  | 4 |  |  |
| 2 | Ngữ văn | 3 | 3 | 2 | 3 |  |  | 3 |  |  |
| 3 | Tiếng Anh | 3 | 2 |  | 3 |  |  | 3 |  |  |
| 4 | Vật lý | 3 | 2 | 1 | 3 |  |  | 3 |  |  |
| 5 | Hóa học | 2 | 2 | 1 | 2 |  | 1 | 1 |  |  |
| 6 | Sinh học | 2 | 2 | 1 | 2 |  |  | 2 |  |  |
| 7 | Lịch sử | 2 | 2 | 1 | 2 |  |  | 2 |  |  |
| 8 | Địa lý | 2 | 2 | 1 | 2 |  |  | 2 |  |  |
| 9 | GDCD | 1 | 1 | 1 | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 10 | Công nghệ | 0 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 11 | Thể dục | 2 |  |  | 2 |  |  | 2 |  |  |
| 12 | Âm nhạc | 1 |  |  | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 13 | Mỹ thuật | 1 | 1 |  |  | 1 |  | 1 |  |  |
| 14 | Tin học | 1 | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  |  |
| 15 | HĐTN | 1 | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |
|  | **Cộng** | **27** | **22** | **12** | **25** | **2** | **1** | **25** |  | **1** |

**d) Nhân viên: 06**

| **TT** | **Môn** | **Số lượng** | | **Đảng viên** | **Biên chế** | **Hợp đồng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng** | **Nữ** |
| 1 | Kế toán | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| 2 | Văn thư | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| 3 | Bảo vệ | 1 | 0 |  |  | 1 |
| 4 | Phục vụ | 1 | 1 |  |  | 1 |
| 5 | TPT | 1 | 0 | 1 |  | 1 |
| 6 | Thư viện | 1 | 1 |  | 1 |  |
|  | **Cộng** | **6** | **4** | **3** | **3** | **3** |

**e) Học sinh.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Số lớp** | **Số HS** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Nữ** |
| 6 | 4 | 153 | 75 | 0 | 0 |
| 7 | 4 | 162 | 66 | 1 | 1 |
| 8 | 4 | 160 | 66 | 1 | 0 |
| 9 | 3 | 91 | 44 | 1 | 1 |
| **TC** | **15** | **566** | **251** | **3** | **2** |

***1.3) Thiết bị dạy học, học liệu:***

- Nhà trường đã được cấp thiết bị dạy học của CTGDPT2018 ở lớp 6 và lớp 7. GV tận dụng tối đa đồ dùng dạy học hiện có khi lên lớp.

- Thư viện nhà trường đạt chuẩn 01, có đủ các đầu sách phục vụ cho giáo viên và học sinh.

**2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo hiệu quả, chất lượng**

**2.1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình**

***2. 1.1. Đối với lớp 6 chương trình GDPT 2018:***

| **TT** | **Môn học** | **Khối lớp 6** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 |
| 2 | Toán | 72 | 68 | 140 |
| 3 | Tiếng Anh | 54 | 51 | 105 |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | 35 |
| 5 | LS-ĐL | 54 | 51 | 105 |
| 6 | KHTN | 72 | 68 | 140 |
| 7 | Công nghệ | 18 | 17 | 35 |
| 8 | Tin học | 18 | 17 | 35 |
| 9 | GDTC | 36 | 34 | 70 |
| 10 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 36 | 34 | 70 |
| 11 | HĐTN, Hướng nghiệp | 54 | 51 | 105 |
| 12 | GD địa phương | 18 | 17 | 35 |
| Tổng số tiết | | 1015 tiết | | |
| Tổng số tiết/ tuần | | 1015 tiết/35 tuần = 29 tiết/tuần | | |
| Số buổi dạy | | 6 buổi | | |

***2.1.2. Đối với khối 7 chương trình GDPT 2018:***

| **TT** | **Môn học** | **Khối lớp 7** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 |
| 2 | Toán | 72 | 68 | 140 |
| 3 | Tiếng Anh | 54 | 51 | 105 |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | 35 |
| 5 | LS-ĐL | 54 | 51 | 105 |
| 6 | KHTN | 72 | 68 | 140 |
| 7 | Công nghệ | 18 | 17 | 35 |
| 8 | Tin học | 18 | 17 | 35 |
| 9 | GDTC | 36 | 34 | 70 |
| 10 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 36 | 34 | 70 |
| 11 | HĐTN, Hướng nghiệp | 54 | 51 | 105 |
| 12 | GD địa phương | 18 | 17 | 35 |
| Tổng số tiết | | 1015 tiết | | |
| Tổng số tiết/ tuần | | 1015 tiết/35 tuần = 29 tiết/tuần | | |
| Số buổi dạy | | 6 buổi | | |

***2.1.3. Đối với khối 8 chương trình GDPT 2018:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Khối lớp 8** | | |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 |
| 2 | Toán | 72 | 68 | 140 |
| 3 | Tiếng Anh | 54 | 51 | 105 |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | 35 |
| 5 | LS-ĐL | 54 | 51 | 105 |
| 6 | KHTN | 72 | 68 | 140 |
| 7 | Công nghệ | 18 | 17 | 52 |
| 8 | Tin học | 18 | 17 | 35 |
| 9 | GDTC | 36 | 34 | 70 |
| 10 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 36 | 34 | 70 |
| 11 | HĐTN, Hướng nghiệp | 54 | 51 | 105 |
| 12 | GD địa phương | 18 | 17 | 35 |
| Tổng số tiết | | 1032 tiết | | |
| Tổng số tiết/ tuần | | 1032 tiết/35 tuần = 29,5 tiết/tuần | | |
| Số buổi dạy | | 6 buổi | | |

***2.1.4. Đối với khối 9 chương trình GDPT 2018:***

| **TT** | **Môn học** | **Khối lớp 9** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 |
| 2 | Toán | 72 | 68 | 140 |
| 3 | Tiếng Anh | 54 | 51 | 105 |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | 35 |
| 5 | LS-ĐL | 54 | 51 | 105 |
| 6 | KHTN | 72 | 68 | 140 |
| 7 | Công nghệ | 18 | 17 | 52 |
| 8 | Tin học | 18 | 17 | 35 |
| 9 | GDTC | 36 | 34 | 70 |
| 10 | Nghệ thuật (ÂN, MT) | 36 | 34 | 70 |
| 11 | HĐTN, Hướng nghiệp | 54 | 51 | 105 |
| 12 | GD địa phương | 18 | 17 | 35 |
| Tổng số tiết | | 1032 tiết | | |
| Tổng số tiết/ tuần | | 1032 tiết/35 tuần = 29,5 tiết/tuần | | |
| Số buổi dạy | | 6 buổi | | |

**Thời gian biểu:**

| **Thứ** | **Sáng**  **K 6,9** | **Chiều**  **K 7,8** | **Tổng S+C** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 2 | CC |  |  | BD, TD |
| 3 | 4 | 4 |  | BD, TD |
| 4 | HĐTN, GDĐP | HĐTN, GDĐP |  | BD |
| 5 | 4 | 4 |  | BD, TD |
| 6 | 4 | 4 |  | BD, TD |
| 7 | 4 | 4 |  | BD, TD |

Trong đó:

- Dạy trái buổi các khối 6, 7, 8, 9 các môn GDTC và HĐTN, GDĐP.

- Dạy trái buổi các khối 6, 7, 8, 9 tập trung bồi dưỡng nâng cao chất lượng học sinh theo chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Tổ chức thực hiện dạy 1 buổi/ngày 05/9/2024 đến 31/5/2025

**2.2. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học**

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn  thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với phân môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

- Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo  hướng dẫn tại Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đối với môn Tiếng Anh:

+ Thực hiện theo Hướng dẫn 1204/PGDĐT ngày 18/9/2024 của Phòng GDĐT Hội An về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2024-2025. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) môn Tiếng Anh đối với tất cả các khối lớp 6, 7, 8, 9 hiệu quả.

+ Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh;

+ Tăng cường thời lượng phụ đạo học sinh lớp cuối cấp, có kế hoạch để học sinh lớp 9 làm quen, tiếp cận với cấu trúc đề thi vào lớp 10 THPT từ năm học 2025-2026. + Tiếp tục duy trì và phát huy mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Anh, đảm bảo duy trì mỗi trường THCS có một Câu lạc bộ tiếng Anh sinh hoạt hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và thực hành tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi học sinh giỏi tiếng Anh, phát động mạnh mẽ học sinh tham gia cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên mạng (IOE)

+ Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông); chú ý các điểm mới trong kiểm tra, đánh giá học sinh tại Thông tư 22/2021/TT BGDĐT; kiểm tra, đánh giá thường xuyên môn tiếng Anh tập trung nhiều hơn vào các kỹ năng nghe, nói, rèn luyện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của học sinh;

+ Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân hằng năm tập trung vào việc bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng Anh theo khung năng lực 6 bậc và phương pháp dạy học tích cực;

- Đối với môn Tin học: thực hiện theo công văn 12225/HD-PGDĐT ngày 20/9/2024 của Phòng GDĐT Hội An về việc thực hiện dạy học và khảo sát HSG môn Tin học năm học 2024-2025, cần lưu trữ phần kiểm tra thực hành các bài kiểm tra của học sinh đảm bảo. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8 môn Tin học với nội dung lập trình trên máy bằng các ngôn ngữ C++/Python. Khảo sát cấp thành phố gồm 2 vòng và nội dung khảo sát cả 2 vòng đều bằng đề môn Tin học.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

**2.3. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh**

- Triển khai Thực hiện thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 về đánh giá học sinh THCS, THPT.

- Thực hiện việc ra đề, coi, chấm kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo đúng quy chế, thực chất, khách quan, phản ánh đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Các nhà trường cần xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa học kì, cuối học kì theo ma trận, bản đặc tả và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 3 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng.

- Tổ chức kiểm tra giữa học kì học kì theo kế hoạch dạy học của trường.

1. **2.4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp (thi tuyển sinh 10)**

**Mục đích:**

-  Kỳ thi học sinh giỏi nhằm động viên, khuyến khích giáo viên và học sinh phát huy năng lực sáng tạo, dạy giỏi, học giỏi; góp phần thúc đẩy việc nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng công tác quản lý chỉ đạo của nhà trường.

- Đánh giá chất lượng bồi dưỡng của các giáo viên trong nhà trường; là tiêu chí quan trọng để đánh giá thi đua.

- Phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi ở các bộ môn tham gia các kỳ thi HSG cấp TP và tỉnh.

- Nâng cao chất lượng mũi nhọn và qua đó nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Ôn tập, bồi dưỡng học sinh yếu ở các bộ môn, các khối lớp để  HS có kiến thức tham gia kỳ thi lại do nhà trường tổ chức, có đủ điều kiện xét duyệt lên lớp, ở lại của năm học, giảm tỉ lệ học sinh CĐ.

***a. Công tác Bồi dưỡng HSG***

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch và các Hướng dẫn, các văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về công tác bồi dưỡng và tổ chức thi học sinh giỏi trong năm học. Nhà trường đã thành lập các đội tuyển HSG các môn văn hóa lớp 8;9: Hóa học, Vật lí, Sinh, Tin học, Địa lí; Sử. Các đội tuyển học sinh giỏi các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh khối 6, 7, 8.

Khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) và cuộc thi Violympic Toán, đây là những cuộc thi rất bổ ích, thiết thực, khuyến khích sự đam mê học tập của học sinh, khuyến khích học sinh đăng kí tham gia cuộc thi cấp thành phố….

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã lựa chọn, phân công giáo viên có năng lực phụ trách các đội tuyển HSG; phát hiện, tuyển chọn học sinh có năng khiếu ở các môn học thành lập các đội tuyển, tổ chức bồi dưỡng. Cụ thể:

+ Môn GDTC: Đ/c Nguyễn Hà; Võ Hoài Nam

+ Văn nghệ: Đ/c Mai Tấn Công.

+ Mỹ thuật: Đ/c Huỳnh Thị Thúy Huệ.

+ Các môn văn hóa:

| **Khối** | **Môn** | **Giáo viên dạy** | **Khối** | **Môn** | **Giáo viên dạy** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **6** | Toán | Dương Thị Đức | **7** | Toán | Võ Thị Thùy Dung |
| Ngữ văn | Nguyễn Thị Thu Hiền | Ngữ văn | Đặng Thị Đức Hậu |
| T. Anh | Nguyễn Thiện | T. Anh | Phan Hoàng Diệu |
| **8** | Toán | Ng ĐL Thanh Trang | **9** | Địa lý | Trần Thị Thanh Hương |
| Ngữ văn | Huỳnh Thị Đức | Sử | Nguyễn Thị Hải Yến |
| T. Anh | Phạm Thị Nga | Hóa học | Trần Thị Bông |
| Vật lí | Lê Thị Tố Oanh  Trần Thị Minh Hiệp | Sinh | Phạm Thị Phương |
| Hóa học | Trần Thị Bông | Vật lí | Trần Thị Minh Hiệp |
| Tin học | Phan Lê Kim Tuyến |  |  |

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, sắp xếp thời khóa biểu; chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng chương trình, tổ chức các chuyên đề; đôn đốc kiểm tra.

Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng; theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm bảo đảm chất lượng đội tuyển; đánh giá, đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh; tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, chuyên đề về công tác bồi dưỡng HSG.

Giáo viên bồi dưỡng HSG: thành lập đội tuyển theo môn, xây dựng Kế hoạch bài dạy, lên lớp theo thời khóa biểu; chủ động điều chỉnh nội dung, phương pháp bồi dưỡng phù hợp để đạt được hiệu quả cao nhất. Tham dự đầy đủ các chuyên đề về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Đối với môn Tiếng Anh: tập trung rèn luyện và nâng cao cả 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết); tích cực hướng dẫn các em thi Olympic tiếng Anh trên mạng, luyện thi tài năng tiếng Anh; phối hợp với Trung tâm anh ngữ trên địa bàn, tổ chức các chuyên đề để nâng cao năng lực môn học cho học sinh đội tuyển.

***b. Công tác phụ đạo học sinh yếu***

Ngay từ tuần đầu của năm học, chỉ đạo giáo viên bộ môn tiến hành rà soát, kiểm tra và lập danh sách học sinh yếu.

Phân công giáo viên phụ đạo học sinh yếu (giáo viên dạy lớp nào chịu trách nhiệm giúp đỡ học sinh yếu, kém ở lớp đó) để nâng cao chất lượng đại trà, chủ yếu là môn Văn – Toán - Anh. Cụ thể:

| **Khối** | **Môn** | **Giáo viên dạy** | **Khối** | **Môn** | **Giáo viên dạy** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 6 | Văn | Nguyễn Thị Thu Hiền  Lê Thị Huỳnh Trang | 8 | Văn | Huỳnh Thị Đức  Đặng Thị Đức Hậu |
| Toán | Dương Thị Đức  Trần Thị Phương Thảo | Toán | Ng Đ L Thanh Trang  Phan Lê Kim Tuyến |
| Anh | Nguyễn Thiện  Phạm Thị Nga | Anh | Phạm Thị Nga  Phan Hoàng Diệu |
| 7 | Văn | Đặng Thị Đức Hậu  Nguyễn Thị Thu Hiền | 9 | Văn | Huỳnh Thị Đức  Lê Thị Hoàng |
| Toán | Võ Thị Thùy Dung  Nguyễn Thị Hồng Lê | Toán | Ng Đ L Thanh Trang  Võ Thị Thùy Dung  Dương Thị Đức |
| Anh | Phan Hoàng Diệu  Phạm Thị Nga | Anh | Nguyễn Thiện  Phan Hoàng Diệu |

Trong quá trình phụ đạo, chú ý rèn các kỹ năng và kiến thức cơ bản cho học sinh. Chú ý đặc điểm của từng đối tượng để có phương pháp giảng dạy cho phù hợp, hiệu quả.

Kết hợp chặt chẽ với Hội cha mẹ học sinh để kèm cặp các em, tránh hiện tượng học sinh tự ti, không đến lớp phụ đạo.

Theo dõi sát sao kết quả học tập của học sinh qua từng tháng, từng kỳ, đặc biệt là qua các kỳ kiểm tra chất lượng: khảo sát đầu năm, giữa kỳ I, cuối kỳ I, giữa kỳ II và cuối kì II.

**c. Dạy học ôn thi tuyển sinh lớp 10:** nhằm trang bị cho học sinh có đủ kiến thức và năng lực dự xét tốt nghiệp THCS và dự thi tuyển sinh 10

- Nhà trường tổ chức tuyên truyền phương án tuyển sinh 10 từ năm học 2025-2026 đến toàn thể PHHS các khối lớp thông qua cuộc họp PHHS đầu năm, tổ chức lấy ý kiến phụ huynh khối lớp 9 về việc dạy ôn thi tuyển sinh 10 từ tháng 10 đến khi học sinh thi.

- Lập danh sách học sinh tham gia học và học sinh đăng kí thi vào trường chuyên để xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học ôn thi tuyển sinh 10 trong đó bao gồm dạy thi tuyển vào THPT chuyên và không chuyên, phân công giáo viên có kinh nghiệm phụ trách giảng dạy, tổ chức dạy học 2 tiết/môn/tuần đối với mỗi môn Văn, Toán, Anh. Sắp xếp TKB hợp lí không gây áp lực cho học sinh.

**2.6. Tổ chức các hội thi, cuộc thi**

*a) Đối với giáo viên*

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông, nhà trường phát động Hội thi giáo viên giỏi cấp trường năm học 2024 - 2025.

- Thông qua cuộc thi giáo viên giỏi cấp trường, lựa chọn giáo viên có năng lực, bồi dưỡng để tham dự hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

- Trường tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố các môn: Tiếng Anh, GDTC, KHTN (phân môn Hóa học)

b) Đối với học sinh:

Trên cơ sở kế hoach các cuộc thi, kì thi cấp TP, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi cấp trường, để lựac chọn, bồi dưỡng học sinh có năng lực tham gia các cuộc thi, kì thi cấp thành phố. Chuẩn bị tốt cho việc dạy học, ôn tập tham gia kì thi tuyển sinh vào lớp 10 chuyên và không chuyên năm học 2025-2026 đảm bảo chỉ tiêu.

- Tham gia đầy đủ các kì thi HSG KHTN (Sinh) và Lịch sử-Địa lý; Thi khảo sát HSG 6,7,8; Hội thi Văn học-Học văn, Triển lãm STEM.

- Vận động học sinh tham gia cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) và cuộc thi Violympic Toán, đây là những cuộc thi rất bổ ích, thiết thực, khuyến khích sự đam mê học tập của học sinh, khuyến khích học sinh đăng kí tham gia cuộc thi cấp thành phố.

- Tham gia trưng bày triển lãm sản phẩm dạy STEM: Đạt 1 giải.

- Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập năm học 2025-2026 đạt 80%.

- Có 6 HS trúng tuyển vào lớp 10 trường THPT chuyên năm học 2025-2026.

**2.7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học**

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan sư phạm đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng “Trường học hạnh phúc” để học sinh an vui đến trường.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học cơ sở; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá, Phấn đấu đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và xây dựng phòng học bộ môn theo chuẩn quy định tại Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT, xây dựng thư viện, nhà đa năng, vườn trường, nhà vệ sinh.

- Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Phối hợp với các Nhà xuất bản tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học mới 2024- 2025 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

- Tăng cương đầu tư cơ sở vật chất như máy tính, tivi..., trang bị thêm đồ dùng dạy học, khai thác triệt để các đồ dùng hiện có, làm tốt công tác hoàn thiện CSVC, trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục; xem ứng dụng CNTT là công cụ, chìa khóa để hội nhập.

**3. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh**

- Thực hiện nội dung dạy học giáo dục địa phương lớp 6,7,8,9 theo Công văn số : 566/SGDĐT-GDTH ngày 15/4/2021 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp THCS theo CTGDPT 2018. Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp THCS của Phòng GD-ĐT thành phố Hội An.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động tổ chức các ngày lễ, ngày kỷ niệm, các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng chống các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng….

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề.

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thi

(Hội khỏe Phù Đổng), các cuộc thi văn hóa – văn nghệ của học sinh

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảovệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông, … thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm của từng tháng. Cụ thể:

| **Khối** | **Môn** | **Tháng** | **Tên chủ đề** | **Đối tượng** | **Địa điểm** | **Thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 6 | Toán | 10 | Chế tạo thước đo | HS lớp 6 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| Lý | 5 | Trải nghiệm: Chưng cất nước | HS lớp 6 | Phòng học bộ môn | Kết hợp trong giờ học - GVBM |
| Sinh | 2 | Ươm mầm giá đỗ | HS lớp 6 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| Ngữ văn | 12 | Tập sáng tác thơ lục bát | HS khối 6 | Tại lớp học | GV văn 6 |
| Ngữ văn | 2 | Sân khấu hóa truyện dân gian | HS khối 6 | Tại lớp học | GV văn 6 |
| Lịch sử | 2 | Kể chuyện lịch sử bằng tranh | HS khối 6 | Tại lớp học | Gv Lịch sử 6 |
| Địa lý | 11;12 | Phòng tránh và giảm nhẹ thương tích do động đất | HS khối 6 | Phòng học | GV Địa lí 6 |
| Anh | 12 | UNIT 6  OUR TET HOLIDAY | HS khối 6 | Tại lớp | GV bộ môn |
| Anh | 3 | UNIT 10  OUR HOUSES  IN THE FUTURE | HS khối 6 | Tại lớp | GV bộ môn |
| 7 | Toán | 1 | Chỉ số Body Mass Index (BMI) của học sinh Trung học cơ sở (Sách TNST Lớp 7) | HS lớp 7 | Lớp học | GV bộ môn |
| Lý | 2 | Trải nghiệm: Phòng chống tiếng ồn. | Học sinh lớp 7 | Phòng học bộ môn | Kết hợp trong giờ học - GVBM |
| Sinh | 11 | Khám phá giun đất | Học sinh | Phòng học bộ môn | GV bộ môn |
| Ngữ Văn | 11 | Tập sáng tác thơ bốn chữ hoặc năm chữ | HS khối 7 | Tại lớp học | GV văn 7 |
| Lịch sử | 10 | Đô thị cổ Thăng Long | HS khối 7 | Tại lớp học | Gv Lịch sử 7 |
| Địa | 1 | Khám phá thiên nhiên châu Phi. | HS khối 7 | Tại lớp học | GV Địa lí 7 |
| Anh | 9 | Unit 1 MY HOBBIES | HS lớp 7 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| Anh | 3 | Unit 8 FESTIVALS AROUND THE WORLD | HS lớp 7 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| 8 | Toán | 12;1 | Diện tích đa giác | HS lớp 8 | Lớp học | GV bộ môn |
| Toán | 4 | Hình chóp tứ giác đều. | Hs lớp 8 | Tại lớp học | GVBM |
| Lý | 1 | “Lực và những ứng dụng trong cuộc sống” | HS lớp 8 | Phòng học bộ môn | Kết hợp trong giờ học - GVBM |
| Sinh | 9 | Phòng chống còi xương ở tuổi thiếu niên | HS lớp 8 | Phòng học bộ môn | GV bộ môn |
| Ngữ Văn | 1 | Tập sáng tác truyện cười | HS khối 8 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| Lịch sử | 4 | Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nửa cuối thế kỉ XIX | HS khối 8 | Phòng bộ môn | GV bộ môn |
| Địa | 4 | Phòng tránh ô nhiễm môi trường đối với sự phát triển kinh tế-xã hội. | HS Khối 8 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| Anh | 12 | Unit 6 LIFESTYLES | HS lớp 8 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| GDCD | 12 | Chủ đề 12: Khám phá nét đẹp trang phục của một số dân tộc Việt Nam | HS khối 8 | Phòng học | GV bộ môn |
| 9 | Toán | 2 | Đường Parabol | HS lớp 9 | Lớp học | GV bộ môn |
| Toán | 4 | Hình nón | HS lớp 9 | Lớp học | GV bộ môn |
| Lý | 3 | Chế tạo Pin điện hóa (Sách TNST lớp 9) | HS lớp 9 | Phòng học bộ môn | Kết hợp trong giờ học - GVBM |
| Sinh | 4 | Bảo vệ môi trường | HS lớp 9 | Phòng học bộ môn | GV bộ môn |
| Ngữ văn | 9 | Phụ nữ xưa và nay | HS khối 9 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| Ngữ văn | 2 | Em tập làm thám tử | HS khối 9 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| Lịch sử | 1 | “Điện Biên Phủ trên không” đánh bại “Pháo đài bay” của Mĩ. | HS khối 9 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| Địa | 9 | Truyền thông về dân số và sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh lớp 9. | HS Khối 9 | Tại lớp học | GV bộ môn |
| GDCD | 2 | Chủ đề 12: Cho đi và nhận lại | HS khối 9 | Trên lớp | Ngoại khóa/ GV GDCD |
| Mĩ thuật | 9 | 12 | Trải nghiệm sáng tạo: Thời trang và cuộc sống Tổng số tiết: 03 | HS khối 9 | Tại lớp học | GVBM |
| Anh | 10 | Unit 3 HEALTHY LIVING FOR TEENS | HS lớp 9 | Tại lớp học | GV bộ môn |

***3.1 Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các chương trình của Đoàn – Đội:***

Kế hoạch cụ thể hóa từng hoạt động giáo dục theo chủ điểm về mục tiêu và các Hoạt động Giáo dục Chủ đề như sau trong năm học này:

| **THÁNG** | **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **ĐỐI TƯỢNG** | **ĐỊA ĐIỂM** |
| --- | --- | --- | --- |
| 9 | Chủ điểm: Truyền thống nhà trường |  |  |
| - Tổ chức Khai giảng phát động chủ đề năm học 2024 - 2025. | - Ban HĐGDNGLL | Sân trường |
| -Triển khai văn bản chỉ đạo về công tác hoạt động GDNGLL. | - BGH, Ban HĐGDNGLL | Phòng hội đồng |
| - Tập luyện và thực hiện Bài thể dục giữa giờ kết hợp nhạc. | - TPT, GVTD | Sân trường |
| - Tham gia tổng kết công tác Đội, phong trào thiếu nhi năm học 2024 - 2025. | TPT | Thành Đoàn |
| - Triển khai chương trình năm học 2024 - 2025. | - BGH, Ban HĐNGLL, GVCN, học sinh các lớp. | Sân trường |
| - Tổ chức Vui Tết Trung thu cho học sinh năm học 2024 - 2025. |
| Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT cho các đơn vị trường học. | - BGH, Ban HĐNGLL, GVCN, học sinh các lớp. | Sân trường |
| - Tổ chức HĐ GD tháng 9 | GVCN | Lớp học |
| 10 | Chủ điểm: Chăm ngoan học giỏi |  |  |
| - Tổ chức Đại hội Chi đội, Liên đội. | TPT, các Chi đội, GVCN, học sinh các lớp. | Lớp học |
| Tập huấn nghiệp vụ kỹ năng công tác Đội năm học 2024 - 2025. | TPT | Thành Đoàn |
| - Kiểm tra công tác hoạt động GDNGLL | - BGH, Ban HĐNGLL, GVCN, học sinh các lớp. | Phòng làm việc |
| - Tổ chức phong trào Kế hoạch nhỏ  (Đợt 1) | - TPT, GVCN, học sinh các lớp. | Lớp học |
| - Kiểm tra công tác GDTC, y tế trường học. | - TPT, GV, Nhân viên Y tế. | Trường học |
| - Tổ chức Giải Thể Thao Học sinh | GV thể dục, Đoàn đội | Sân trường |
| - Tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường | GV thể dục, Đoàn đội | Sân trường |
| - Tổ chức HĐ GD tháng 10 | GVCN | Lớp học |
| - Chuẩn bị cho kiểm tra công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai trường học an toàn, y tế trường học. | Ban chỉ đạo | Trường học |
| 11 | Chủ điểm: Tôn sư trọng đạo |  |  |
| - Tổ chức phong trào vé số học tập chào mừng ngày NGVN | Tổng phụ trách | Lớp học |
| - Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 11 | GVCN | Lớp học |
| - Tổ chức Hội Nét đẹp thầy trò chào mừng ngày 20/11 | TPT | Trường học |
| - Chuẩn bị cho kiểm tra công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai trường học an toàn, y tế trường học. | Ban chỉ đạo | Trường học |
| 12 | Chủ điểm: Uống nước nhớ nguồn |  |  |
| Chuẩn bị cho việc kiểm tra công tác hoạt động GDNGLL việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo. | Ban HĐNGLL, TPT | Trường học |
| Tham gia giải Việt dã cấp thành phố | Đội tuyển trường | Thành phố |
| - Tổ chức Hội thi “Em yêu lịch sử Việt Nam” dành cho khối 6 đến khối 9 và tặng quà Mẹ VNAH xã Cẩm Thanh, chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. | - BGH, Ban HĐNGLL, GVCN, | Trường học |
| - Tổ chức và thực hiện tốt phong trào Kế hoạch nhỏ năm học 2024 -2025 (Đợt 2). | - TPT, các lớp | Lớp học |
| - Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 12 |  |  |
| 1 + 2 | Chủ điểm: Mừng Đảng mừng xuân |  |  |
| - Tổ chức Sơ kết học kỳ I và nộp báo cáo về cấp trên. | TPT | Phòng GD, HĐĐ Thành Đội |
| Chuẩn bị nội dung cho việc kiểm tra công tác Đội và HĐNGLL theo cụm | TPT | Cụm trường |
| - Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 1 + 2 | GVCN | Lớp học |
| 3 | Chủ điểm: Tiến bước lên Đoàn |  |  |
| - Tổ chức Ngày hội “Thiếu nhi vui, khỏe” Tiến bước lên Đoàn, Hội thi “NTĐ, MHTT, đồng diễn thể dục, trò chơi dân gian kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/2025).  - Hội diễn văn nghệ | - BGH, Ban HĐNGLL, GVCN, học sinh | Sân trường |
| - Tổ chức HĐ GD tháng 3 |  |  |
| - Tổ chức cho Đội viên đủ tuổi khối 9 tham gia học lớp Cảm tình Đoàn. | Xã Đoàn | Theo kế hoạch |
| 4 | Chủ điểm: Hòa bình hữu nghị |  |  |
| - Chuẩn bị nội dung kiểm tra Công tác Đội, phong trào thiếu nhi và HĐGDNGLL năm học 2024 – 2025 | TPT | Phòng học |
| - Tổ chức ngày hội công nhận đội viên. | TPT | Sân trường |
| - Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 4 | GVCN | Lớp học |
| 5 | Chủ điểm: Bác Hồ kính yêu |  |  |
|  | - Tổ chức Ngày hội “Công nhận hoàn thành chương trình rèn luyện đội viên và dự bị đội viên” nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh (15/5/1941-15/5/2025) | TPT | Sân trường |
| - Tổ chức Hội thi “Chúng em kể chuyện Bác Hồ’’ kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5. |  | Sân trường |
| - Tổ chức Tổng kết Công tác đội, phong trào thiếu nhi và HĐGDNGLL, nộp báo cáo về cấp trên. | - TPT | Phòng GD, HĐĐ Thành |
| - Bàn giao học sinh tham gia sinh hoạt hè tại địa phương. | - TPT | Cẩm Thanh |
| 6 +7 +8 | Chủ điểm: Hè vui khỏe và bổ ích - Phối hợp với Đoàn xã Cẩm Thanh tổ chức hoạt động hè cho học sinh. | - TPT | Cẩm Thanh |

Khai giảng năm học 2024-2025: 05/9/2024.

Có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần), cụ thể:

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 18/01/2025 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 27/5/2025 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

- Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 27/5/2025 đến 30/5/2025.

- Xét TNTHCS trước ngày 30/5/2025.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

\* Khung thời gian họat động hàng ngày

| **BUỔI** | **TIẾT** | **THỜI GIAN** | **GHI CHÚ** |
| --- | --- | --- | --- |
| SÁNG  KhỐI  6-9 |  | 06 giờ 45 phút | Tập trung |
| 1 | 07 giờ 00 phút  07 giờ 45 phút |  |
|  |
| 2 | 07 giờ 50 phút  08 giờ 35 phút |  |
| Ra chơi Tập thể dục | | |
| 3 | 08 giờ 50 phút  09 giờ 35 phút |  |
|  |
| 4 | 09 giờ 40 phút  10 giờ 25 phút |  |
| 5 | 10 giờ 30 phút  11 giờ 15 phút | Ra về |
| CHIỀU  Khối  7-8 |  | 12 giờ 45 phút | Tập trung |
| 1 | 13 giờ 00phút  13 giờ 45 phút |  |
| 2 | 13 giờ 50 phút  14 giờ 35 phút |  |
| 3 | 14 giờ 40 phút  15 giờ 25 phút |  |
| Ra chơi Tập thể dục | | |
| 4 | 15 giờ 40 phút  16 giờ 25 phút |  |
| 5 | 16 giờ 30 phút  17 giờ 15 phút | Ra về |

**3.2 Dạy học HS có hoàn cảnh khó khăn và HS khuyết tật hòa nhập:**

- Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thông qua hội Chữ thập đỏ và phối hợp với các ban, ngành địa phương huy động các nguồn lực trong cộng đồng hỗ trợ giáo dục hòa nhập trẻ em có hoàn cảnh khó khăn đạt hiệu quả và thực hiện tốt chính sách giáo dục đối với người khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo giáo dục trẻ khuyết tật tại địa phương.

- Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng, được giáo dục các kĩ năng sống, học văn hóa để hòa nhập cộng đồng. Thực hiện dạy trẻ khuyết tật hòa nhập phù hợp với năng lực của HS, giáo viên chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, nội dung chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại HS.

- Mỗi GV phải làm tốt công tác chủ nhiệm, giảng dạy; có kế hoạch và biện pháp giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn, quan tâm đến HS con gia đình chính sách, HS nghèo, HS mồ côi, HS khuyết tật học hòa nhập. GV lập sổ kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho HS khuyết tật và được lưu giữ trong suốt cấp học.

**4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS (đối với THCS)**

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; Huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10;  Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; Chú  trọng việc xây dựng và thực hiện các chủ đề/bài học STEM đối với một số môn  học phù hợp nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động của học sinh trong quá  trình tổ chức dạy học và nâng cao khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

**5. Công tác tư vấn cho học sinh**

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp.

- Trường chủ động sắp xếp thời gian, tạo điều kiện cho các trường Nghề trên địa bàn tỉnh Cơ sở Đào tạo nghề Bắc Quảng Nam, trường Cao đẳng Kinh tế, Thủy lợi miền trung, trường Skyline đến gặp gỡ, tư vấn phân luồng cho học sinh.

**6. Công tác GDQP-AN**

**6.1 Nhiệm vụ chung:**

Tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện hiệu quả chỉ thị số 12/CT-TW  
ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng  
đối với công tác GDQPAN trong tình hình mới; Luật GDQPAN và hệ thống các  
văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác GDQPAN trong tình hình mới.

Thực hiện nghiêm túc tích hợp nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh  
vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường và tổ chức triển khai  
giảng dạy lồng ghép GDQPAN trong các môn học theo Luật GDQPAN và Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Khuyến khích giáo viên sưu tầm thêm các tranh ảnh, Clip hiện vật, tấm gương độc đáo về nội dung có liên qua đến quốc phòng an ninh

**6.2 Kế hoạch cụ thể:**

Giáo dục quốc phòng và an ninh được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc và Mĩ thuật; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. (Có phân phối chương trình nội bộ, kế hoạch giáo dục các môn học cụ thể kèm theo)

**6.3 Chỉ tiêu:**

100% CB, GV, NV, học sinh hiểu rõ về tầm quan trọng của GDQP&AN, có trách nhiệm của từng cá nhân về công tác QP&AN trong tại địa phương trong tình hình hiện nay.

100% giáo viên dạy học lồng ghép nội dung QP&AN thông qua bài học ở các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật.

100% học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, thi viết, vẽ tranh về nội dung quốc phòng an ninh.

**6.4 Giải pháp:**

***+ Ban giám hiệu:***

Xây dựng kế hoạch triển khai nội dung dạy học lồng ghép phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường và địa phương. Xây dựng hệ thống tài liệu và nguồn dữ liệu cho việc dạy học lồng ghép; Có kế hoạch kiểm tra tư vấn, các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện tốt các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp.

***+ Với tổ chuyên môn:***

Triển khai kế hoạch của BGH tới tất cả các giáo viên dạy. Có giải pháp quản lý theo dõi tiến độ dạy học lồng ghép, tư vấn thường xuyên để các thành viên đảm bảo kế hoạch: Như lưu trữ hệ thống địa chỉ lồng ghép ở các bộ môn, kiểm tra việc thiết kế giáo án có nội dung lồng ghép, dự giờ các tiết có nội dung lồng ghép, xây dựng và triển khai một số chủ đề có nội dung lồng ghép (tối thiều 01 chủ đề/học kỳ). Kiểm tra chuyên đề về dạy học lồng ghép tích hợp ở các nhóm chuyên môn và giáo viên bộ môn.

***+ Với nhóm chuyên môn:***

Tổ chức sinh hoạt nhóm thống nhất nội dung và hình thức thực hiện trong từng bài theo quy đinh. Xây dựng một số chủ đề dạy học tích hợp (liên môn) có nội dung liên quan đến nội dung lồng ghép: ít nhất 01 chủ đề/Học kỳ. Sinh hoạt chuyên đề về nội dung lồng ghép, tích hợp.

***+ Với giáo viên:***

Tổ chức dạy học theo các địa chỉ lồng ghép đã thống nhất, mức độ lồng ghép phù hợp với đối tượng học sinh các lớp. Các nội dung lồng ghép phải được thể hiện rõ trong kế hoạch dạy học, tổ chức thành hoạt động: có hệ thống câu hỏi phù hợp, học sinh được quan sát trình bày, bày tỏ quan điểm hoặc rút kinh nghiệm bản thân, nội dung của các hoạt động giúp định hương suy nghĩ và hành động tích cực trước các vấn đề đặt ra.

**7. Xây dựng trường học hạnh phúc**

Thực hiện Kế hoạch 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về Xây dựng “Trường học hạnh phúc” trong các trường TH&THCS, THCS.

1. Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc” các cấp để chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

2. Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức trong toàn xã hội về mục tiêu, ý nghĩa xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

3. Xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí về “Trường học hạnh phúc” để làm cơ sở đăng kí xây dựng “Trường học hạnh phúc” trong những năm học tới; đồng thời, giúp các cơ quan quản lý đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện.

4. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; cải tạo cảnh quan sư phạm, trang trí nội thất phòng học, phòng làm việc, tạo môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, nhân ái.

5. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục với cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương trong việc xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

6. Phát động thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc” ở các cấp. Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các đơn vị, tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, tạo được ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

**8. Công tác Phổ cập giáo dục**

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh.

**9. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường**

- Thực hiện tốt việc lập dự toán và chấp hành dự toán, quản lý thu, chi nguồn kinh phí nhà nước đúng quy định tránh lãng phí; đảm bảo kinh phí chi cho con người đến cuối năm; tăng cường thu học phí để bổ sung dự toán chi tiền lương. Quản lý, kiểm tra thường xuyên và chặt chẽ tài vụ, tài sản của nhà trường. Công khai hàng tháng, hàng quý và cuối năm phải kiểm kê công khai cụ thể.

- Cán bộ Kế toán chủ động tham mưu cho lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt công tác lập dự toán đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của trường, không để lãng phí. Thực hiện nghiêm công khai và kiểm tra tại trường.

- Kiểm tra thường xuyên việc chi trả các chế độ chính sách cho cán bộ, viên chức hàng tháng, chế độ hỗ trợ chi phí học tập của học sinh khuyết tật, hộ nghèo, cận nghèo, ... Công khai về tài chính, thực hiện thu chi đúng luật thu, chi ngân sách nhà nước, không vi phạm các nguyên tắc thu chi, quyết toán ngân sách. Công khai công tác xét nâng lương sớm.

- Thực hiện tốt cơ chế quản lý và giám sát thu chi trong trường đảm bảo việc thu, chi đúng quy định, tránh việc lạm thu, nhất là thời điểm đầu năm học.

- Khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý tài chính, tài sản đã được trang bị trên cơ sở dữ liệu dùng chung. Chú trọng tự bồi dưỡng năng lực của CBQL và Kế toán về nghiệp vụ chuyên môn để tổ chức quản lý chặt chẽ, đúng quy định về công tác tài chính.

- Tăng cường đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra GVCN trong công tác thu và quyết toán học phí theo quy định; phấn đấu thu đúng, thu đủ để đảm bảo một phần chi lương cho viên chức nhà trường.

- Thực hiện tốt việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, căn cứ vào dự toán phân bổ hàng năm tự cân đối đảm bảo các hoạt động, không lấy kinh phí chi cho con người để chi hoạt động.

- Thu, chi trả các chế độ chính sách kịp thời; không vi phạm trong quản lý tài chính về thu, chi, giải quyết chế độ chính sách cán bộ, viên chức; Chi trả tiền lương và các chế độ khác cho cán bộ, viên chức phải kịp thời hàng tháng.

- 100% cán bộ, viên chức, HS bảo quản tốt tài sản.

- Thu học phí đảm bảo đúng, đủ theo đối tượng, theo quy định của Tỉnh.

**10. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định**

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của cấp về công tác dạy thêm - học thêm hiện theo công văn 255/ SGDĐT- TTr ngày 30/1/2024 và công văn 1796/PGDĐT ngày 06/12/2023 V/v tăng cường công tác quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố. Và thực hiện theo các công văn mới chỉ đạo về công tác dạy thêm - học thêm.

**11. Công tác kiểm tra nội bộ**

- Tăng cường công tác kiểm tra hành chính và kiểm tra chuyên đề chuyên môn nhằm phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế, thiếu sót của cán bộ, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị.

- Tất cả cán bộ viên chức đều phải được kiểm tra, đánh giá ít nhất 1 lần trong năm học và kiểm tra lại để đánh giá sự khắc phục hạn chế, xác định sự tiến bộ so với lần kiểm tra trước.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và thành lập Ban kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Nêu cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ. Kiểm tra phải khách quan, chính xác; đánh giá xếp loại đúng mức độ, đúng thực chất trong mối tương quan nội bộ và sự phát triển của từng cá nhân, làm cơ sở để đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức đồng thời phục vụ cho công tác thi đua khen thưởng vào cuối mỗi năm học.

- Ban kiểm tra nội thực hiện công khai đúng quy định cho người được kiểm tra biết được kết quả kiểm tra.

- Phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, đẩy mạnh kiểm tra và tham mưu cho Hiệu trưởng và Chủ tịch công đoàn giải quyết những bất đồng nội bộ, thực hiện đối thoại trong nội bộ nhà trường, không để tình trạng đơn thư, khiếu nại vượt cấp trái với quy định.

**12. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học**

**a. Mục đích:**

- Nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ  học sinh về công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bịvà duy trì cảnh quan sư phạm của nhà trường trong thời gian giãn cách xã hội.

- Bảo đảm không để xảy ra mất mát, hư hỏng trang thiết bị; không để xảy ra các sự cố cháy nổ gây mất ATTH, ANTH; duy trì cảnh quan sư phạm xanh - sạch - đẹp trong thời gian nghỉ phòng dịch bệnh.

- Triển khai có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học,bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị, duy trì cảnh quan sư phạm nhà trường: xanh, sạch, đẹp;theo dõi và báo cáo kịp thời các diễn biến về tình hình an ninh trong nhà trường và trên địa bàn xã với các cấp lãnh đạo để có biện pháp xử lý kịp thời.

**b. Yêu cầu:**

- 100% CBGVNV trong nhà trường tham gia giữ gìn an ninh,an toàn trường học, bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị,duy trì cảnh quan sư phạm trong và ngoài nhà trường;

- Nắm bắt và định hướng tư tưởng chính trị của CBGVNV trong nhà trường, đảm bảo an ninh,an toàn trường học trong thời gian giãn cách xã hội.Phát huy vai trò của người Đảng viên trong các hoạt động của nhà trường,tăng cường tuyên truyền cho CMHS nhận thức được mặt trái của trò chơi điện tử trực tuyến (game online)và các loại phim ảnh có nội dung xấu.

- Công tác an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ trong thời gian giãn cách xã hội đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản của nhà trường.

- Duy trì cảnh quan sư phạm nhà trường luôn xanh- sạch - đẹp.

**c. Quán triệt, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo và triển khai  thực hiện công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học và duy trì cảnh quan sư phạm.**

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục thường xuyên, liên tục qua bảng tin, Website nhà trường; qua áp phích, khẩu hiệu,...;chú trọng tuyên truyền tới cha mẹ học sinh (CMHS) nhằm nâng cao nhận thức trong CBGVNV và CMHS.

- Tổ chức tốt công tác trực ban, bảo vệ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc xảy ra liên quan đến nhà trường.

- Phối hợp, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mỗi đoàn thể, nhà trường chủ động phối hợp, tạo điều kiện (cả về vật chất, cơ chế, ...) để các tổ chức, đoàn thể thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục.

- Tăng cường các biện pháp phối hợp với chính quyền, đoàn thể tại địa phương và gia đình, nhằm ngăn chặn tình trạng tụ tập đông người, gây rối trật tự công cộng ở trong và ngoài trường học.

- Phân công nhân viên trực tổng vệ sinh, chăm sóc cây xanh cây cảnh ở các khu vực trong nhà trường.

**d. Công tác trực đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học và duy trì cảnh quan sư phạm**

- Xây dựng lịch trực 02 người trực/ngày làm việc tại nhà trường (01 lãnh đạo, 01 giáo viên/ nhân viên) còn lại làm việc trực tuyến tại nhà đến khi có văn bản hướng dẫn mới. Khi có công việc cần thiết theo yêu cầu, Hiệu trưởng phân công cán bộ, giáo viên đến làm việc tại trường nhưng phải đảm bảo công tác phòng chống dịch.

- Đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Duy trì cảnh quan sư phạm nhà trường xanh, sạch, đẹp.

- Phát hiện và báo cáo khi có tình huống xảy ra để xử lý kịp thời.

- Theo dõi, cập nhật đầy đủ thông tin khách đến trường liên hệ công tác theo quy định; báo cáo với Hiệu trưởngnhững vấn đề phát sinh để xử lý kịp thời.

- Chỉ đạo tổ bảo vệ trực 24/7h, bảo vệ an ninh trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có việc xẩy ra liên quan đến nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên làm việc đúng giờ, chấp hành tốt quy định, trực ban những ngày phòng chống dịch theo quy định.

- Công khai số điện thoại dường dây nóng của trường để kịp thời phát hiện và xử lý những thắc mắc, kiến nghị…, không để xảy ra tụ tập đông người, gây rối loạn trật tự trường học. ĐT: 0974 933 744 –Thầy Đông (Hiệu trưởng nhà trường).

- Công khai số điện thoại thường trực công an xã và cán bộ công an xã phụ trách khối trường học, kịp thời thông báo khi có sự cố xảy ra tại khu vực trường học. Số điện thoại 0235 3933800 - công an xã Cẩm Thanh.

**e. Phát hiện có cháy**

- Cắt cầu dao điện nơi xảy ra có cháy.

- Gọi cho Ban giám hiệu.

- Nếu thấy đám cháy có khả năng lan rộng ngoài tầm kiểm soát lập tức gọi 114 (công an PCCC chuyên nghiệp).

- Tổ chức mở đường thuận lợi cho xe cứu hỏa để ra vào tiếp nước.

- Tổ chức bảo vệ hiện trường, lập biên bản sự việc chi tiết. Phục vụ công tác điều tra xác minh làm rõ.

**f. Phát hiện kẻ gian đột nhập vào trong trường**

- Bảo vệ liên lạc với an ninh và các bộ phận cùng phối hợp truy bắt đối tượng trộm cắp.

- Bí mật theo dõi, bắt quả tang, tạm giữ hiện vật (nếu có)

- Tổ chức khám xét đối tượng, đưa về phòng làm việc để khai thác thông tin.

- Lập biên bản sự việc, báo cáo Ban giám hiệu. Tùy theo mức độ bàn giao cơ quan công an xử lý.

**g. Khi xảy ra mất trật tự anh ninh trong khu vực trường học**

- Báo ngay cho Ban giám hiệunhà trường để xin ý kiến.

- Nếu vụ việc có biểu hiện quá khích gây mất an ninh trật tự, an toàn trường học có chiều hướng nghiêm trọng thì báo cho công an xã.

**h. Bảo vệ cở sở vật chất, trang thiết bị**

**-**Bảo vệ và giáo viên trực hàng ngày mở các thiết bị trong lớp kiểm tra.

- Nếu phát hiện thiết bị nào không an toàn thì báo ngay cho Ban giám hiệu để kịp thời sửa chữa.

- Hàng ngày bảo vệ mở của các lớp thông thoáng phòng học tránh ẩm mốc.

**i. Chăm sóc, cắt tỉa cây xanh**

- GVCN giao trách nhiệm cho các lớp tự chăm sóc cây của lớp mình.

- Bảo vệ và nhân viên trực hàng ngày chăm sóc cắt tỉa, tưới cây.

- Nếu phát hiện cây nào mất an toàn thì báo ngay cho Ban giám hiệu để xử lý.

- Hàng tuần bảo vệ và nhân viên trực cắt tỉa cây thấp cho gọn gàng.

**13. Xây dựng/sửa đổi và thực hiện quy chế dân chủ (Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020** **về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập)**

**Mục đích**

a. Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.

b. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

**Thực hiện**

a. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường, hội đồng đại học (sau đây gọi chung là hội đồng trường), của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong cơ sở giáo dục.

b. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.

**Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

a. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của [Luật Giáo dục](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-giao-duc-2019-367665.aspx" \t "_blank), [Luật Giáo dục đại học](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-Giao-duc-dai-hoc-2012-142762.aspx" \t "_blank), [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-Giao-duc-dai-hoc-sua-doi-388254.aspx" \t "_blank) và các quy định của pháp luật có liên quan.

b. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ sở giáo dục; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

c. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của cơ sở giáo dục.

d. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học. Khi nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

e. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong cơ sở giáo dục.

f. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của cơ sở giáo dục; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

g. Chỉ đạo, xem xét*,*xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục và người có hành vi trả thù, trù dập nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

h. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong cơ sở giáo dục.

i. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động của cơ sở giáo dục mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

**Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động**

a. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

b. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của cơ sở giáo dục; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng cơ sở giáo dục trong sạch, vững mạnh.

c. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

**Trách nhiệm của hội đồng trường**

Hội đồng trường của các cơ sở giáo dục có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

**Trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân**

a. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong cơ sở giáo dục có trách nhiệm:

a.1 Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

a.2 Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.

b. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

**14. Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT**

Thông tư 09 được ban hành với nhằm minh bạch các cam kết về chất lượng, điều kiện bảo đảm chất lượng; thu chi tài chính tại các cơ sở giáo dục và các thông tin khác có liên quan của cơ sở giáo dục để cán bộ, giảng viên, giáo viên, người lao động, người học, gia đình và xã hội biết và tham gia giám sát các hoạt động của các cơ sở giáo dục.

Công khai theo đúng quy định pháp luật nhưng đơn giản hóa các thông tin công khai, hạn chế việc cập nhật số liệu chi tiết về kỹ thuật, trùng nội dung, giảm biểu mẫu để góp phần thực hiện cải cách hành chính.

Ngoài ra, thông tư mới còn là một trong các căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm và giải trình của cơ sở giáo dục đối với các bên liên quan.

Thông tư 09 thay thế Thông tư 36 được bố cục lại theo hướng tường minh, rõ và gọn hơn, với nội dung công khai gồm 2 phần: phần công khai chung đối với các cơ sở giáo dục và phần công khai riêng đối với từng cấp bậc học, giảm tối đa các biểu mẫu bắt buộc cơ sở giáo dục phải kê khai.

Để tránh chồng chéo trong việc thực hiện công khai của cơ sở giáo dục, do thông tin cơ bản công khai theo quy định đều được cập nhật trên cơ sở dữ liệu ngành, Thông tư 09 chỉ quy định nội dung, cách thức, thời điểm công khai và nguyên tắc công khai để cơ sở giáo dục chủ động xây dựng thông tin theo chủ đề tương thích với cấu trúc của trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục.

Về hình thức công khai, Thông tư 09 đã lược bỏ một số quy định cơ sở giáo dục phải niêm yết nội dung công khai tại cơ sở giáo dục, thực hiện công bố công khai đầy đủ nội dung theo quy định tại Thông tư này trên Trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục.

Ngoài ra, Thông tư 09 còn quy định cụ thể hơn thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục tối thiểu là 5 năm kể từ ngày công bố công khai. Thời gian niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục tối thiểu là 90 ngày và sau khi niêm yết phải lưu giữ nội dung công khai để bảo đảm cho việc tiếp cận thông tin tối thiểu là là 5 năm kể từ ngày niêm yết công khai (đối với cơ sở không có trang Thông tin điện tử).

Để giảm bớt thủ tục phiền hà trong báo cáo và tăng cường tính minh bạch, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự giải trình của cơ sở giáo dục, các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương, Thông tư mới bỏ quy định cơ sở giáo dục phải báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới về cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục ở địa phương, cơ sở giáo dục chỉ phải báo cáo về công tác công khai khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Bộ GDĐT, các Sở GDĐT và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác sẽ tăng cường việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điểm mới nữa của Thông tư 09 là bổ sung quy định về nội dung Báo cáo thường niên. Thông qua số liệu công khai trong Báo cáo thường niên, thông tin có giá trị đối sánh của năm sau so với năm trước và phục vụ cho nhiều mục đích của cơ sở giáo dục.

**15. Công tác phòng chống tham nhũng (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ)**

- Thực hiện tốt Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tốt Luật phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ qui định một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng.

- Xây dựng chế độ, lề lối làm việc khoa học, tác phong, trang phục gọn gàng, đảm bảo ngày giờ công, lịch sự trong giao tiếp, mang thẻ công chức trong giờ làm việc và đến các cơ quan khác quan hệ công tác. Từng bước thực hiện đúng phương châm “*trường học hạnh phúc* ”, “cơ quan văn hóa”.

- Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế dân chủ trong đơn vị, không để khiếu nại và tố cáo vượt cấp;

- 100% cán bộ viên chức không tham nhũng, lãng phí.

- 100% cán bộ viên chức đến cơ quan phải trang phục nghiêm túc, không đi trễ về sớm, bỏ tiết, bỏ lớp, bỏ trường.

**16. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

*Nhiệm vụ chung:*Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt được của trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 3.

*Biện pháp:* Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường xây dựng CSVC, cảnh quan trường lớp.

**17. Công tác phối hợp trong giáo dục**

Nhà trường: Tổ chức truyên truyền các cuộc vận động các phong trào thi đua trong năm học. Thực hiện xây dựng tổ tư vấn để phối hợp giáo dục học sinh. Thực hiện triển khai học tập điều lệ trường trung học năm 2020 trong đó có 5 điều cấm với học sinh. Thực hiện xây dựng và triển khai thực hiện nội qui trường, lớp. Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh và phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống và ngăn ngừa bạo lực trong nhà trường. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục chính khóa và GDNGLL thông qua đó giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, xã hội để quản lý và giáo dục học sinh. Phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giáo dục đạo đức cho học sinh. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, giáo dục học sinh cá biệt.

Giáo viên bộ môn: phối hợp với GVCN quản lý, giáo dục học sinh thuộc bộ môn. Quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, học sinh hạn chế về đạo đức.

Đội thiếu niên: Tổ chức các hoạt động tập thể, các hoạt động giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức, kỹ năng sống, lồng ghép tuyên truyền các chủ điểm về pháp luật, đạo đức qua các tiết chào cờ. Tăng cường công tác kiểm tra của BGH, sao đỏ, GVCN về việc thực hiện nội qui, nề nếp của học sinh để đánh vào thi đua hàng tuần, hàng tháng cho mỗi lớp và mỗi học sinh.

Đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức,ý thức tổ chức kỷ luật, giáo dục pháp luật kết hợp rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động nội khóa, ngoại khóa, tích hợp trong các môn học một cách hợp lí, lồng ghép các cuộc vận động đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"

Giáo dục ý thức thái độ học tập chủ động, tích cực đáp ứng yêu cầu chuẩn về kiến thức, kỹ năng, thái độ. Quan tâm giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn cho học sinh. Giáo dục ý thức rèn luyện thể chất tăng cường thực hiện: “*Nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong trường học”*, giáo dục thẩm mĩ, kỹ năng phòng chống bệnh tật. Tăng cường dạy bơi phòng chống đuối nước cho học sinh.

Tăng cường giáo dục phẩm chất cho HS. Tổ chức các buổi tuyên truyền giáo dục, các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo. Các buổi giao lưu văn nghệ nhằm giáo dục học sinh tình yêu quê hương, đất nước....

**18. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục**

Chủ động, sáng tạo trong phát triển chương trình dạy và học. Quan tâm đến tầm nhìn sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiệncác chương trình hành động phát triển nhà trường, Tự chủ và chịu trách nhiệm.

b) Hiệu trưởng hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định cụ thể theo loại hình trường, quy định về hồ sơ, sổ sách của Sở, Bộ Giáo dục - Đào tạo; phòng giáo dục và đào tạo, tuyệt đối không được quy định thêm hoặc yêu cầu giáo viên có thêm các loại hồsơ, sổ sách ngoài những loại hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Điều lệ hoặc Quy chế do Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành.

b) Tăng cường tổ chức quản lí chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo hướng  
dẫn, chỉ đạo của Sở, Bộ GD-ĐT và UBND tỉnh tại Quyết định số 06/2020/QĐ-  
UBND, ngày 23/4/2020 về sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản Quy định về quản lý  
dạy thêm học thêm kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012.  
Thực hiện tốt công tác công khai theo quy định.

c) Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các  
hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên  
hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Tiếp tục tổ chức thực hiện kế hoạch số 2604/KH-UBND ngày 23/12/2021 của UBND thành phố về việc triển khai tổ chức dạy học trực tuyến trong nhà trường.

d) Tổ chức nhập, cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống Dữ liệu giáo dục đào tạo theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên…của đơn vị trong báo cáo các cấp; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

e) Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh  
theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý chặt  
chẽ, đúng quy định các khoản tài trợ.

- Chỉ tiêu:

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện nghiêm túc về hồ sơ, sổ sách do Sở, Bộ Giáo dục - Đào tạo; phòng giáo dục và đào tạo quy định.

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy.

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng các hình thức do các cấp tổ chức.

- Giải pháp:

Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáodục, tài chính và tài sản, huy động cộng đồng. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm; Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý và hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục phục vụ công tác dạy và học trong nhà trường.

**19. Công tác thi đua, khen thưởng**

- Xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

- Khen thưởng phải đảm bảo thành tích đến đâu khen thưởng đến đó, không nhất thiết phải khen theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét, đề nghị khen thưởng với mức cao hơn; khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là chính

- Tổ chức hội nghị CNVC, cùng với công đoàn ký cam kết và phát động phong trào thi đua trong đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ của tổ, Lãnh đạo nhà trường, Công đoàn nhà trườn tư vấn động viên, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện để cá nhân, tập thể phấn đấu thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt chính sách thi đua khen thưởng trong đơn vị.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của nhà trường. Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm học tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

- Ngoài ra nhà trường còn phát động phong trào thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của nhà trường, khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. **Trách nhiệm các tổ chức, cá nhân**

Tổ chức thực hiện trình Giáo dục phổ thông 2018 theo quy định tại Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT về hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;

* 1. ***Đối với Hiệu trưởng***

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

* 1. ***Đối với Phó Hiệu trưởng***

Phó hiệu trưởng là người cùng Hiệu trưởng chỉ đạo những lĩnh vực công tác của nhà trường do Hiệu trưởng phân công, cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên quan đến nhà trường.

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt độngchuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục, thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

* 1. ***Đối với đoàn thể và các tổ chức khá***c

- Chi hội Chữ thập đỏ và chi hội Khuyến học tăng cường công tác gây quĩ nhằm chăm lo, hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; động viên kịp thời học sinh vượt khó học tập tiến bộ, tạo điều kiên các em yên tâm đến trường.

- Các mảng hoạt động (văn thư; kế toán, …) làm tốt công tác chuyên môn, nghiệp vụ góp phần thúc đẩy chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh lớp, trường phối hợp chặt chẽ với GVCN, GVBM và nhà trường trong việc duy trì sĩ số học sinh, quan tâm chăm sóc giáo dục học sinh.

1.4. ***Đối với tổ chuyên môn***

Tổ trưởng chuyên Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch; điều hành tổ chức, hoạt động của tổ theo kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch năm học của nhà trường; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong tổ; đánh giá, xếp loại và đề xuất khen thưởng, kỉ luật giáo viên thuộc tổ mình quản lý.

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được Ban giám hiệu giao phụ trách);

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn); Trình ban giám hiệu phê duyệt kế hoạch của tổ.

Các tổ xây dựng kế hoạch dựa trên kế hoạch chuyên môn của nhà trường. Sinh hoạt chuyên môn tổ 2 ít nhất 2 lần/ 1 tháng trong đó có Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề sát thực có hiệu quả. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐTGDTrH ngày 03/10/2017 và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD ĐT, gắn kết với việc thực hiện chương trình GDPT Năm 2018.

***1.5 Đối với tổng phụ trách đội***

Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế ho ạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nọi dung chào cờ.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

***1.6 Đối với giáo viên***

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục&Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Kế hoạch bài dạy đảm bảo theo quy định chung, đưa vào vn.edu vào thứ 2 hằng tuần

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, làm đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động cho học sinh linh hoạt, sáng tạo.

- Thực hiện ra đề kiểm tra đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).

Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

***\* Giáo viên chủ nhiệm***

- Chịu trách nhiệm phụ trách lớp và giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mội quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tố chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

* 1. ***Đối với nhân viên***

Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Tổ chức giới thiệu. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Bộ phận Tài vụ (Kế toán – Thủ quỹ): xây dựng kế hoạch thu chi và quyết toán theo Luật ngân sách. Kiểm tra việc thu và quyết toán đúng quy định.

- Thực hiện đảm bảo việc quản lý HHSS nhà trường, PCGD, các hoạt động khác lên qua đến công tác văn thư lưu trữ.

- Quản lý, tổ chức mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích, tổ chức cho học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường bổ sung sách, thiết bị, về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách để đảm hiệu quả hoạt động, tiết đọc sách thư viện hàng tần của các lớp, phát triển phong trào văn hóa đọc trong nhà trường.

**2.Công tác phối hợp các bên liên quan**

Nhà trường tích cực tham mưu với ban nghành, đoàn thể, hội cha mẹ học sinh trong công tác xã hội hóa, xây dựng trường lớp, công tác giáo dục rèn luyện cho hs, xây dựng kế hoạch và tổ chức các Hoạt động trải nghiệm, Giáo dục kĩ năng sống trong và ngoài nhà trường

**3. Công tác kiểm tra, giám sát; rà soát, điều chỉnh**

- Thành lập Tổ kiểm tra nội bộ trường học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ xuyên suốt cả năm học, từng tháng về nội dung kiểm tra: hoạt động sư phạm của giáo viên, kiểm tra trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên, kiểm tra tất cả các mặt, các lĩnh vực hoạt động với nhiều hình thức kiểm tra.

- Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Kiểm tra đánh giá Chuẩn hiệu trưởng – Phó hiệu trưởng; đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức theo quy định hiện hành.

**4. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản tại kho lưu trữ ( Cuối năm các loại hồ sơ được nộp về Văn thư, bộ phận nào không nộp thì xem như không thực hiện, không hoàn thành nhiệm vụ)

- Các tổ chuyên môn, bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về Hiệu trưởng nhà trường.

- Nghỉ phải có giấy xin phép, đi công tác TTCM tiếp nhận phân công dạy thay trình lên Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng.

- Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

- Báo cáo chủ nhiệm lớp hằng tháng trên vn.edu vào ngày 24 hằng tháng

- Các bộ phận, TTCM, PHT báo cáo tổng kết tháng vào 24 hằng tháng.

- Những vấn đề khác cần đề xuất báo cáo bằng văn bản.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Huỳnh Thị Lựu. Yêu cầu các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*  *- Phòng GD (để báo cáo);*  *- PHT, Tổ CM và Tổ VP;*  *- Lưu: Văn thư.* | **HIỆU TRƯỞNG**  (Đã kí và đóng dấu)    **Nguyễn Văn Đông** |
|  |  |

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

(Đã kí và đóng dấu)

**Nguyễn Văn Đông**